TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 30 – 03 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thanh Lịch
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Văn Tư
Bà Nguyễn Thị Minh Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thu Hương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N, sinh ngày 10 tháng 10 năm 198x tại xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn P (Đã chết) và bà Lý Thị V, sinh năm 195y; Vợ: Mạc Thị S, sinh năm 198z; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 200a, con nhỏ sinh năm 201b; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/8/2021 bị cáo bị Công an xã Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPVPHC.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/10/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người làm chứng:

- Nông Văn D1, sinh năm 196c. Địa chỉ: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.
- Mạc Văn D2, sinh năm 199z. Địa chỉ: Xóm H, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 15/10/2022, tổ công tác Đồn Biên phòng Đàm Thủy, Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng chủ trì phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng và Công an xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Hoàng Văn N về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ: 01 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa 13 gói giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng và số tiền 900.000 đồng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng theo quy định pháp luật. Sau đó, chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 17/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo có khối lượng là 0,52 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 339/KL-KTHS ngày 28/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*". Bị cáo nhất trí với kết quả cân xác định khối lượng vật chứng vụ án và Kết luận giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn N khai nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2019. Ngoài việc mua ma túy để bản thân sử dụng, từ tháng 10/2022 bị cáo còn bán ma túy để kiếm lời. Hình thức mua bán là các đối tượng nghiện thường trực tiếp đến nhà bị cáo hỏi mua ma túy với bị cáo, địa điểm mua bán ma túy tại nhà bị cáo. Trước khi bị bắt bị cáo đã được bán ma túy cho những người sau:

Bán cho Hoàng Văn T, trú tại xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 01 gói giá 100.000 đồng vào khoảng 08 giờ ngày 14/10/2022.

Bán cho Nông Văn D1, trú tại xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 01 gói giá 100.000 đồng vào khoảng 09 giờ ngày 14/10/2022.

Bán cho Mạc Văn D2, trú tại xóm H, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 01 gói 100.000 đồng vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/10/2022.

Lời khai của những người làm chứng đều phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng Văn N.

Bản Cáo trạng số: 19/CT-VKSTK ngày 09/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm (Sáu) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong bên trong là chất ma túy còn lại sau khi trích mẫu giám định, 01 túi ni lông màu trắng, 13 mảnh giấy bạc màu vàng; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng; Trả lại cho bị cáo số tiền 600.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Điều tra viên Công an huyện Trùng Khánh; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đối với những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra về những vấn đề liên quan đến nội dung vụ án. Kiểm sát viên và bị cáo không đề nghị hoãn phiên tòa. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt của người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:* Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các vật chứng vụ án đã thu giữ, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng vụ án; Bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/10/2022 bị cáo Hoàng

Văn N đã bị Công an bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ 0,52 gam heroine, mục đích để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời. Bị cáo đã bán ma túy 03 lần cho 03 người, thu lợi bất chính số tiền 300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố bị cáo ra trước Tòa án là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] *Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, được thực hiện với lỗi cố ý gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng để có ma túy phục vụ cho nhu cầu của bản thân và mục đích kiếm lời bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của Bị cáo để giáo dục bị cáo sau này trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo có nhân thân xấu, nghiện ma túy. Ngày 09/8/2021 bị cáo đã bị Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Hình phạt bổ sung:* Bị cáo làm nghề trồng trọt, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với chất ma túy còn lại sau khi trích mẫu giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 túi ni lông màu trắng và 13 mảnh giấy bạc màu vàng bị cáo dùng để gói ma túy là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền 900.000 đồng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy 300.000 đồng nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước. Còn lại số tiền 600.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] *Các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, bị cáo Hoàng Văn N khai được mua với Triệu Văn Tr, sinh năm 198e, trú tại: xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng số tiền 1.200.000 đồng. Cơ quan chức năng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tráng không thu được vật chứng, tài liệu nào có liên quan đến vụ án. Tiến hành lấy lời khai, đối chất giữa bị cáo và Triệu Văn Tr, Tr không thừa nhận việc mua bán trái phép chất ma túy cho bị cáo. Ngoài ra, không có tài liệu, chứng cứ nào

khác chứng minh hành vi phạm tội của Triệu Văn Tr, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý Triệu Văn Tr là phù hợp quy định pháp luật.

Về các đối tượng nghiện ma túy đã mua heroine với bị cáo để sử dụng, hành vi không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, căn cứ khoản 1 Điều 21 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Công an huyện Trùng Khánh cần xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" đối với các đối tượng trên để đảm bảo phòng ngừa chung.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ Hoàng Văn N – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm L – xã Đ - T - Cao Bằng, ngày 15/10/2022". Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng; 01 túi ni lông màu trắng và 13 mảnh giấy bạc màu vàng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng; Trả lại cho bị cáo số tiền 600.000 đồng.

(Xác nhận toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/03/2023)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- Công an huyện Trùng Khánh;
- Nhà tạm giữ; THAHS;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nông Thanh Lịch